TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HS-ST
Ngày: 13/5/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hà;

2. Bà Nguyễn Thị Nga.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Thu Trang - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 13 tháng 5 năm 2024 tại Hội trường xét xử - Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; địa chỉ: Ô đất 1-VP, khu chức năng đô thị nam đường vành đai 3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; địa chỉ: Đường phúc diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2024/TLST-HS ngày 11/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/HSST - QĐ, ngày 15/4/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh D**, (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1968; giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Chí Trung, xã Tân Quang, huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần Quang Sáng (Đã chết) và con bà: Hoàng Thị N, sinh năm: 1942; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 02; vợ: Nguyễn Thị M (Đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2006; danh chỉ bản số 0091, lập ngày 13/01/2024 tại Công an huyện K, thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: 01 tiền án: - Ngày 16/11/2009, Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Minh D 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 09/6/2011. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến ngày 13/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 09/01/2024, Tổ công tác Công an xã K, huyện K, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực Nghĩa trang thuộc thôn X, xã K, huyện K, thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện bắt và quả tang Trần Minh D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng Công an xã K lập biên bản thu giữ của Trần Minh D: - 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu vàng bên trong có chất bột màu trắng; - 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Taurus; BKS: 89K8-1450.

Tại kết luận giám định số 648/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội: - Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,176 gam.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện K, Trần Minh D khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/01/2024, D điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Taurus; BKS: 89K8-1450 đến khu vực cầu Thanh Trì thuộc quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, D hỏi mua của 01 người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Người bán ma túy nhận tiền và đưa cho D 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine. D cầm gói ma túy vừa mua được ở lòng bàn tay trái, sau đó điều khiển xe máy đi về khu vực Nghĩa trang thôn X, xã K, huyện K, thành phố Hà Nội để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an xã K thuộc Công an huyện K kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện K, Trần Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSGL, ngày 05/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội quyết định truy tố bị cáo Trần Minh D ra trước Tòa với tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Minh D đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 09/1/2024, tại khu vực Nghĩa trang thuộc thôn X, xã K, huyện

K, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Minh D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,176 gam mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 67/CT-VKSGL, ngày 05/4/2024. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Minh D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh D mức án phạt tù từ 16 tháng tù đến 22 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2024;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên: - Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Minh D; Cán bộ Công an xã K Hoàng Thanh Tùng; Giám định viên Lê Khắc Nam. Bên trong là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,145 gam do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định. (Đã trích trừ mẫu 0,031 gam); - Tịch thu và sung vào N sách Nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Taurus; BKS: 89K8-1450; số máy: 16S2095109; số khung: RLCS16S209Y095109, xe cũ, đã qua sử dụng.

Bị cáo D sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,176 gam với mục đích để sử dụng là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Minh D: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/01/2024, Bị cáo D điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Taurus; BKS: 89K8-1450 đến khu vực cầu Thanh Trì thuộc địa bàn quận Hoàng Mai, Hà Nội mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Bị cáo D hỏi mua của một người đàn ông không quen biết đang đứng ven đường 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Người bán ma túy nhận tiền và đưa cho D 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine. Bị cáo D cầm gói ma túy vừa mua được ở lòng bàn tay trái, sau đó điều khiển xe máy đi về khu vực nghĩa trang thôn X, xã K, huyện K để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an xã K thuộc Công an huyện K kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng Công an xã K lập biên bản thu giữ của Trần Minh D: 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu vàng bên trong có chất bột màu trắng; - 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Taurus; BKS: 89K8-1450.

[3]. Tại Kết luận giám định số 648/KL-KTHS ngày 18/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,176 gam.

Heroine thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

[4]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 09 giờ 20 phút ngày 09/01/2024, tại khu vực Nghĩa trang thuộc thôn X, xã K, huyện K, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Minh D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,176 gam mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã K thuộc Công an huyện K kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Minh D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 249 quy định: "1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm:*

……

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[5]. Đánh giá quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, truy tố bị cáo Trần Minh D ra trước Tòa theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo Trần Minh D là người trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo Trần Minh D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,176 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[7]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo Trần Minh D có 01 tiền án: Ngày 16/11/2009, Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Minh D 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 09/6/2011 nhưng bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền phạt bổ sung của bản án trên. Do đó, theo quy định của pháp luật thì tiền án này của bị cáo chưa được xóa án tích;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này được xác định là tái phạm và bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[8]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa, chống tội phạm chung.

[9]. Về xử lý vật chứng: - Đối với 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Minh D; Cán bộ Công an xã K Hoàng Thanh Tùng; Giám định viên Lê Khắc Nam. Bên trong là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,145 gam do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định. (Đã trích trừ mẫu 0,031 gam). Đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành nên cần thiết phải tịch thu tiêu hủy; - Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Taurus; BKS: 89K8-1450 thu giữ của bị cáo Trần Minh D. Quá trình điều tra xác minh thể hiện: Xe máy mang Biển số: 89K8-1450; Ngày đăng ký: 20/10/2009; Theo kết quả tra cứu xe máy vật chứng thì xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; người đứng tên trên đăng ký xe; Chủ xe: Đỗ Thị Thảo, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Tăng Bảo, xã Tân Quang, huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên; Mã định danh: 033189016619; Loại xe: Hai bánh từ 50-175cm3; Nhãn hiệu: YAMAHA; Số loại: TAURUS 16S2; Màu sơn: Trắng đen; Số máy: 16S2095109; Số khung: RLCS16S209Y095109; Dung tích xi lanh: 113,7cm3; Số chỗ ngồi: 2 chỗ. Năm 2023 do không có nhu cầu sử dụng chị Thảo đã bán chiếc xe này cho 01 người đàn ông không quen biết ở xã Tân Quang, huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên với giá khoảng 4.000.000 đồng. Khi bán có giấy tờ mua bán nhưng chị Thảo đã làm thất lạc. Đến nay, chị Thảo không có yêu cầu, đề nghị gì về chiếc xe này. Bị cáo Trần Minh D khai mua chiếc xe máy trên của 01 người không quen biết tại huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên với giá 4.000.000 đồng vào năm 2023, giấy đăng ký xe mang tên Đỗ Thị Thảo, giấy tờ mua bán xe bị cáo D không còn lưu giữ. Xét đây là vật chứng trực tiếp liên quan đến tội phạm là phương tiện hỗ trợ bị cáo

D thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết phải tịch thu và sung vào N sách Nhà nước.

[10]. Các vấn đề khác trong vụ án: - Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Trần Minh D, do không xác định được địa chỉ, nhân thân của đối tượng nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện K không có căn cứ để xem xét, xử lý.

[11]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Minh D** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trần Minh D **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2024;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Minh D.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: - Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Minh D; Cán bộ Công an xã K Hoàng Thanh Tùng; Giám định viên Lê Khắc Nam. Bên trong là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,145 gam do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định. (Đã trích trừ mẫu 0,031 gam); - Tịch thu và sung vào n sách Nhà nước: 01 chiếc xe máy Biển số: 89K8-1450; Loại xe: Hai bánh từ 50-175cm3; Nhãn hiệu: YAMAHA; Số loại: TAURUS 16S2; Màu sơn: Trắng Đen; Số máy: 16S2095109; Số khung:

RLCS16S209Y095109; Dung tích xi lanh: 113,7cm3; Số chỗ ngồi: 2 chỗ; xe cũ, đã qua sử dụng;

(Số vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện K đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản lập ngày 22/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Trần Minh D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKS nhân dân TP. Hà Nội;
***- UBND** xã Tân Quang, huyện Văn L, tỉnh Hưng Yên;*
(Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Lưu: Vp; Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam